

Số: **68** /2025/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 22 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ các điều 212, 213 và 397 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 63/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Hồ Lê Duy K, sinh năm 1988 và bà Lê Thị Họa M, sinh năm 1982; cùng địa chỉ: Số D N, tổ E, phường M, quận S S, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Hồ Lê Duy K và bà Lê Thị Họa M kết hôn với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng (*Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 95 ngày 06/9/2016*). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng sống tại số D N, tổ E, phường M, quận S S, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, cuộc sống vô cùng bế tắc không có sự quan tâm chia sẻ lẫn nhau và cả hai đã riêng biệt độc lập không ai còn quan tâm đến ai. Nay ông K và bà M xác định không còn tình cảm với nhau nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét, mâu thuẫn giữa ông K và bà M đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống không hạnh phúc nên cả hai tự nguyện thuận tình ly hôn. Do vậy, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hồ Lê Duy K và bà Lê Thị Họa M là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] *Về con chung*: Ông K và bà M xác định có 02 con chung tên Hồ Khởi N, sinh ngày 22/12/2016 và Hồ Thiên N1, sinh ngày 23/5/2020. Thuận tình ly hôn ông K và bà M thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau: Ông Hồ Lê Duy K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con tên Hồ Khởi N, sinh ngày 22/12/2016 và bà Lê Thị Họa M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con tên Hồ Thiên N1, sinh ngày 23/5/2020 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Ông K và bà M tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng sau ly hôn nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung của ông bà.

[3] *Về tài sản chung*: Ông K và bà M xác định tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Ông K và bà M xác định không có.

[5] *Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Ông Hồ Lê Duy K và bà Lê Thị Họa M mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 15 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hồ Lê Duy K và bà Lê Thị Họa M. (Giấy chứng nhận kết hôn số 95 do Ủy ban nhân dân phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 06/9/2016 không còn giá trị pháp lý

- *Về con chung*: Ông Hồ Lê Duy K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con tên Hồ Khởi N, sinh ngày 22/12/2016 và bà Lê Thị Họa M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con tên Hồ Thiên N1, sinh ngày 23/5/2020 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Các đương sự có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm ông Hồ Lê Duy K và bà Lê Thị Họa M mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Hồ Lê Duy K và bà Lê Thị Họa M đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 0007895 ngày 09/4/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường Mân Thái;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Vũ